

# PHRASAL VERB ORGANISER

with Mini-Dictionary

JOHN FLOWER



\* S K V 0 8 4 3 5 0 \*

NHA XUAT BAN ĐÔNG NAI

VIỆN  
P.K.T

5.6

44

# PHRASAL VERB ORGANISER

with Mini-Dictionary

---

John Flower

---

Editor: Jimmie Hill

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

# Contents

---

## GETTING STARTED

What is a phrasal verb? .....	7
Where does the particle go? .....	7
Identifying phrasal verbs .....	8
What do phrasal verbs mean? .....	10

## VERBS with UP

Unit 1: Verbs with UP - 1 .....	12
Unit 2: Verbs with UP - 2 .....	13
Unit 3: Verbs with UP - 3 .....	14
Unit 4: Verbs with UP - 4 .....	15
Unit 5: Verbs with UP - 5 .....	16
Unit 6: Organising verbs with UP - 1 .....	17
Unit 7: Organising verbs with UP - 2 .....	18
Unit 8: Organising verbs with UP - 3 .....	19

## VERBS with DOWN

Unit 9: Verbs with DOWN - 1 .....	20
Unit 10: Verbs with DOWN - 2 .....	21
Unit 11: Verbs with DOWN - 3 .....	22
Unit 12: Verbs with DOWN - 4 .....	23
Unit 13: Verbs with DOWN - 5 .....	24
Unit 14: Organising verbs with DOWN - 1 .....	25
Unit 15: Organising verbs with DOWN - 2 .....	26
Unit 16: Organising verbs with DOWN - 3 .....	27

## VERBS with OUT

Unit 17: Verbs with OUT - 1 .....	28
Unit 18: Verbs with OUT - 2 .....	29
Unit 19: Verbs with OUT - 3 .....	30
Unit 20: Verbs with OUT - 4 .....	31
Unit 21: Verbs with OUT - 5 .....	32
Unit 22: Organising verbs with OUT - 1 .....	33
Unit 23: Organising verbs with OUT - 2 .....	34
Unit 24: Organising verbs with OUT - 3 .....	35

## VERBS with INTO

Unit 25: Verbs with INTO - 1 .....	36
Unit 26: Verbs with INTO - 2 .....	37
Unit 27: Organising verbs with INTO - 1 .....	38
Unit 28: Organising verbs with INTO - 2 .....	39

## VERBS with IN

Unit 29: Verbs with IN - 1 .....	40
Unit 30: Verbs with IN - 2 .....	41
Unit 31: Verbs with IN - 3 .....	42

Unit 32: Organising verbs with IN - 1 .....	43
Unit 33: Organising verbs with IN - 2 .....	44
Unit 34: Organising verbs with IN - 3 .....	45

## **VERBS with ON**

Unit 35: Verbs with ON - 1 .....	46
Unit 36: Verbs with ON - 2 .....	47
Unit 37: Verbs with ON - 3 .....	48
Unit 38: Organising verbs with ON - 1 .....	49
Unit 39: Organising verbs with ON - 2 .....	50
Unit 40: Organising verbs with ON - 3 .....	51

## **VERBS with OFF**

Unit 41: Verbs with OFF - 1 .....	52
Unit 42: Verbs with OFF - 2 .....	53
Unit 43: Verbs with OFF - 3 .....	54
Unit 44: Organising verbs with OFF - 1 .....	55
Unit 45: Organising verbs with OFF - 2 .....	56
Unit 46: Organising verbs with OFF - 3 .....	57

## **VERBS with OTHER PARTICLES**

Unit 47: Verbs with ABOUT, ACROSS, AFTER and BY .....	58
Unit 48: Verbs with AWAY .....	59
Unit 49: Verbs with AGAINST, APART, AROUND and BACK .....	60
Unit 50: Verbs with OVER and THROUGH .....	61
Unit 51: Verbs with WITH .....	62
Unit 52: Verbs with AT and TO .....	63
Unit 53: Verbs with FOR .....	64
Unit 54: Verbs with FROM and OF .....	65
Unit 55: Organising verbs with other particles - 1 .....	66
Unit 56: Organising verbs with other particles - 2 .....	67
Unit 57: Organising verbs with other particles - 3 .....	68
Unit 58: Organising verbs with other particles - 4 .....	69

## **VERBS with TWO PARTICLES**

Unit 59: Verbs with two particles - 1 .....	70
Unit 60: Verbs with two particles - 2 .....	71
Unit 61: Verbs with two particles - 3 .....	72
Unit 62: Verbs with two particles - 4 .....	73
Unit 63: Organising verbs with two particles - 1 .....	74
Unit 64: Organising verbs with two particles - 2 .....	75

## **COMMON VERBS**

Unit 65: BE .....	76
Unit 66: COME .....	77
Unit 67: GET .....	78
Unit 68: GO .....	79
Unit 69: PUT .....	80
Unit 70: TAKE .....	81
Unit 71: TURN and BRING .....	82

Unit 72: KEEP and LOOK .....	83
Unit 73: Organising common verbs - 1 .....	84
Unit 74: Organising common verbs - 2 .....	85

## VERBS BY TOPIC

Unit 75: Business - 1 .....	86
Unit 76: Business - 2 .....	87
Unit 77: Work .....	88
Unit 78: Technology and Computing .....	89
Unit 79: Travel and Transport .....	90
Unit 80: Health and Fitness .....	91
Unit 81: Sport and Leisure - 1 .....	92
Unit 82: Sport and Leisure - 2 .....	93
Unit 83: Feelings and Emotions - 1 .....	94
Unit 84: Feelings and Emotions - 2 .....	95
Unit 85: Law and Order - 1 .....	96
Unit 86: Law and Order - 2 .....	97
Unit 87: Colloquial Expressions - 1 .....	98
Unit 88: Colloquial Expressions - 2 .....	99

## NOUNS, ADJECTIVES and OPPOSITES

Unit 89: Phrasal Verb Nouns - 1 .....	100
Unit 90: Phrasal Verb Nouns - 2 .....	101
Unit 91: Phrasal Verb Nouns - 3 .....	102
Unit 92: Phrasal Verb Nouns - 4 .....	103
Unit 93: Phrasal Verb Adjectives - 1 .....	104
Unit 94: Phrasal Verb Adjectives - 2 .....	105
Unit 95: Opposites - 1 .....	106
Unit 96: Opposites - 2 .....	107

## TEST YOURSELF

Test 1 .....	108
Test 2 .....	109
Test 3 .....	110
Test 4 .....	111
Test 5 .....	112

## MINI-DICTIONARY .....

## ANSWER KEY .....

## YOUR PERSONAL LIST .....

# PHRASAL VERB ORGANISER

With Mini-Dictionary

*Phrasal Verb Organiser* là sách bài tập hữu ích giúp việc hiểu và học các cụm động từ được dễ dàng hơn.

- \* Để sử dụng làm giáo trình giảng dạy hoặc tài liệu tự học
- \* Dành cho tất cả các học viên chuẩn bị thi
- \* Dành cho tất cả các học viên trình độ tiếng Anh cấp trở lên

*Phrasal Verb Organiser* cung cấp cho bạn các bài tập tham khảo lẫn thực hành.

- \* Hơn 700 động từ với hơn 1000 nghĩa
- \* 900 bài bài học
- \* 100 bài kiểm tra
- \* 100 bài từ điển
- \* Phân bổ sung động từ của người học
- \* Phân đáp án

## HAI ĐIỂM ĐỘC ĐÁO:

### The Mini-Dictionary

*Phrasal Verb Organiser* bao gồm một từ điển nhỏ dài 16 trang với các định nghĩa và ví dụ rõ ràng.

### Your Personal List

Phần này cung cấp cho người học chỗ trống để ghi thêm các động từ của mình vào các trang được sắp xếp hợp lý

*Phrasal Verb Organiser* là cuốn sách về cụm động từ duy nhất mà người học cần.



TỔNG PHÁT HÀNH

nhà sách **QUỲNH MAI**

474 - 476 NGUYỄN THỊ MINH KHAI - Q.3 - TP. HCM

ĐT: (08)38355907 - 38355915, FAX: 38355915

Email: saigonbook@hcm.vpt.vn



AC522

Giá: 30,000 đ